

BÁO CÁO THU CHI QUẢN CƠM 2,000đ SÀI GÒN
THÁNG 12/2023
(Kèm theo bảng chi tiết chi chợ hàng ngày)

Ngày tháng	Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
Tồn đầu tháng 12/2023				3,746,720,079
12/1/2023	Chị Nguyen Thi Thuy Linh CMTX T12	200,000		3,746,920,079
12/1/2023	Chi phí ngày 01/12/2023		696,000	3,746,224,079
12/2/2023	Cô Thánh Nữ (Q10) ủng hộ KTX	500,000		3,746,724,079
12/2/2023	Chị Vy (Q 8) ủng hộ KTX	500,000		3,747,224,079
12/2/2023	Chị Nguyễn Bảo Trân (Q10) ủng hộ KTX	1,000,000		3,748,224,079
12/2/2023	Tiền bán phiếu cơm ngày 02/12/23 (250ph)	500,000		3,748,724,079
12/2/2023	Chi phí ngày 02/12/2023		320,000	3,748,404,079
12/3/2023	Chị ADTB CMTX T12	500,000		3,748,904,079
12/4/2023	Chị To Hien Trinh CMTX T12	500,000		3,749,404,079
12/4/2023	Chi phí ngày 04/12/2023		2,556,878	3,746,847,201
12/5/2023	CTy mỹ phẩm Minh Phương (Q7) ủng hộ KTX	2,000,000		3,748,847,201
12/5/2023	Tiền bán phiếu cơm ngày 05/12/23 (260ph)	520,000		3,749,367,201
12/5/2023	Chi phí ngày 05/12/2023		245,000	3,749,122,201
12/6/2023	Chi phí ngày 06/12/2023		1,499,000	3,747,623,201
12/7/2023	Chú Tự (Q10) ủng hộ KTX	1,000,000		3,748,623,201
12/7/2023	Bà Phạm Tị Lộc ủng hộ KTX	1,000,000		3,749,623,201
12/7/2023	Chị Kim Quyên ủng hộ KTX	100,000		3,749,723,201
12/7/2023	Tiền bán phiếu cơm ngày 07/12/23 (244ph)	488,000		3,750,211,201
12/8/2023	Gia đình Minh Thảo CMTX T12	5,000,000		3,755,211,201
12/8/2023	Cô Nguyệt - Cô Hậu (Q10) ủng hộ KTX	200,000		3,755,411,201
12/8/2023	Chi phí ngày 08/12/2023		200,000	3,755,211,201
12/9/2023	Chị KLHuong CMTX T12	200,000		3,755,411,201
12/9/2023	Anh Tăng Quân Nam (Q10) CMTX T12	3,000,000		3,758,411,201

Ngày tháng	Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
12/9/2023	Tiền bán phiếu cơm ngày 09/12/23 (232ph).	464,000		3,758,875,201
12/9/2023	Chi phí ngày 09/12/2023		1,100,000	3,757,775,201
12/10/2023	Anh Do Huu Minh CMTX T12	500,000		3,758,275,201
12/11/2023	Bé Vĩ Hiền (Q5) ủng hộ KTX	500,000		3,758,775,201
12/12/2023	Anh(chị) Nhu ủng hộ KTX	50,000		3,758,825,201
12/12/2023	Chị Thuan Ngan ủng hộ KTX	200,000		3,759,025,201
12/12/2023	Tiền bán phiếu cơm ngày 12/12/23 (285ph)	570,000		3,759,595,201
12/12/2023	Chi phí ngày 12/12/2023		385,000	3,759,210,201
12/13/2023	Chị Dương Huệ Hào (Q11) ủng hộ KTX	2,000,000		3,761,210,201
12/13/2023	Chị Huỳnh Thị Yến Xuân (Q10) ủng hộ KTX	3,000,000		3,764,210,201
12/13/2023	Chi phí ngày 13/12/2023		2,461,500	3,761,748,701
12/14/2023	Chị Thủy (Q 8) ủng hộ KTX	1,000,000		3,762,748,701
12/14/2023	Tiền bán phiếu cơm ngày 14/12/23 (255ph)	510,000		3,763,258,701
12/14/2023	Chi phí ngày 14/12/2023		1,699,500	3,761,559,201
12/16/2023	Tiền bán phiếu cơm ngày 16/12/23 (253ph).	506,000		3,762,065,201
12/16/2023	Chi phí ngày 16/12/2023		680,000	3,761,385,201
12/18/2023	Chị Doit CMTX T12	1,000,000		3,762,385,201
12/18/2023	Chị Kim Quyên ủng hộ KTX	200,000		3,762,585,201
12/19/2023	Chị Dương Thị Thu Hương(NTCM Hà Nội) ủng hộ KTX	1,500,000		3,764,085,201
12/19/2023	Tiền bán phiếu cơm ngày 19/12/23 (305ph)	610,000		3,764,695,201
12/19/2023	Chi phí ngày 19/12/2023		200,000	3,764,495,201
12/20/2023	Chi phí ngày 20/12/2023		2,392,000	3,762,103,201
12/21/2023	Team ISushi (Q3) ủng hộ KTX	500,000		3,762,603,201
12/21/2023	Tiền bán phiếu cơm ngày 21/12/23 (298ph)	596,000		3,763,199,201
12/21/2023	Chi phí ngày 21/12/2023		1,784,871	3,761,414,330
12/22/2023	Chị Trần Thị Hồng Phúc (Q10) ủng hộ KTX	500,000		3,761,914,330
12/22/2023	Chị Dịu Ngà ủng hộ KTX	100,000		3,762,014,330
12/22/2023	Chi phí ngày 22/12/2023		800,000	3,761,214,330

Ngày tháng	Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
12/23/2023	Tiền bán phiếu com ngày 23/12/23 (238ph)	476,000		3,761,690,330
12/23/2023	Chi phí ngày 23/12/2023		230,000	3,761,460,330
12/24/2023	Anh Nguyen Thanh Tung ủng hộ KTX	400,000		3,761,860,330
12/25/2023	Chi phí ngày 25/12/2023		640,000	3,761,220,330
12/26/2023	Chú Khiêm Seattle ủng hộ KTX 100USD	2,460,000		3,763,680,330
12/26/2023	Chị Xuân (Q10) ủng hộ KTX 100USD	2,460,000		3,766,140,330
12/26/2023	Tiền bán phiếu com ngày 26/12/23 (282ph)	564,000		3,766,704,330
12/26/2023	Chi phí ngày 26/12/2023		810,000	3,765,894,330
12/27/2023	Vợ chồng anh Hiếu- chị Trúc (Q12) ủng hộ KTX	300,000		3,766,194,330
12/27/2023	Anh Phúc - chị Sương (Q12) ủng hộ KTX	200,000		3,766,394,330
12/27/2023	Anh Trung - chị Thảo ủng hộ KTX	200,000		3,766,594,330
12/27/2023	Vợ chồng chị Nhung ủng hộ KTX	300,000		3,766,894,330
12/27/2023	Chị Trần Thị Ngọc Diễm (Q5) ủng hộ KTX	500,000		3,767,394,330
12/27/2023	Chi phí ngày 27/12/2023		6,085,000	3,761,309,330
12/28/2023	Anh Ngụy Như Nam (Q10) ủng hộ KTX	500,000		3,761,809,330
12/28/2023	Tiền bán phiếu com ngày 28/12/23 (265ph)	530,000		3,762,339,330
12/28/2023	Chi phí ngày 28/12/2023		615,000	3,761,724,330
12/30/2023	Chú Tự (Q10) ủng hộ KTX	1,000,000		3,762,724,330
12/30/2023	Chú Thành (Q10) ủng hộ KTX	1,000,000		3,763,724,330
12/30/2023	Anh Như (Q6) ủng hộ KTX	1,000,000		3,764,724,330
12/30/2023	Chị Linh (Q5) ủng hộ KTX	500,000		3,765,224,330
12/30/2023	Cô Hậu- cô Nguyệt (Q10) ủng hộ KTX	200,000		3,765,424,330
12/30/2023	Tiền bán phiếu com ngày 30/12/23 (260ph)	520,000		3,765,944,330
12/30/2023	Anh(chị) ChauLinh ủng hộ KTX	2,000,000		3,767,944,330
12/30/2023	Chi phí ngày 30/12/2023		18,660,000	3,749,284,330
12/31/2023	Đồng nghiệp Thay Xuan Hung ủng hộ KTX	5,000,000		3,754,284,330
12/31/2023	Lãi T12 ATM	15,627		3,754,299,957
	Tổng	51,639,627	44,059,749	3,754,299,957

Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
* Tồn đầu kì			3,746,720,079
Tiền lãi	15,627		
CMTX	10,900,000		
CMKTX	33,870,000		
Tiền bán phiếu (3,427 phiếu)	6,854,000		
Tổng chi phí		44,059,749	
* Tồn quỹ tháng 12/2023	51,639,627	44,059,749	3,754,299,957

TỔNG HỢP CHI PHÍ THEO NGÀY THÁNG 12/2023

Ngày	DIỄN GIẢI	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
01/12/23	Phí Internet quán com T11	tháng	1	660,000	660,000
	Phí Điện thoại bàn T11	tháng	1	36,000	36,000
TỔNG CỘNG					696,000
02/12/23	Dừa xiêm	trái	10	10,000	100,000
	Hành lá	kg	0.5	40,000	20,000
	Chuối	kg			200,000
TỔNG CỘNG					320,000
04/12/23	Tiền điện T11/2023	tháng	1	441,878	441,878
	Đùi gà tỏi	kg	45	47,000	2,115,000
TỔNG CỘNG					2,556,878
05/12/23	Chuối	kg			200,000
	Sà xay	kg	3	15,000	45,000
TỔNG CỘNG					245,000
06/12/23	Chả cá basa tươi	kg	10	32,000	320,000
	Chả cá basa hấp	kg	25	32,000	800,000
	Ngũ vị hương	kg	1	275,000	275,000
	Túi đựng hồ sơ A4	cái	1	23,000	23,000
	Mực bơm bút bảng	chai	1	25,000	25,000
	Bìa kẹp giấy	cái	1	56,000	56,000
TỔNG CỘNG					1,499,000

Ngày	DIỄN GIẢI	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
07/12/23	Chuối	kg			200,000
TỔNG CỘNG					200,000
09/12/23	Thịt xay	kg	12	75,000	900,000
	Chuối	kg			200,000
TỔNG CỘNG					1,100,000
12/12/23	Chuối	kg			200,000
	Trứng gà	trứng	50	2,800	140,000
	Sà xay	kg	3	15,000	45,000
TỔNG CỘNG					385,000
13/12/23	Camera EZVIZ CS- H6CPRO2K+4MP	cái	1	639,000	639,000
	Cá ngừ bông	kg	40.5	45,000	1,822,500
TỔNG CỘNG					2,461,500
14/12/23	Chuối	kg			200,000
	Ốt	kg	1	60,000	60,000
	Thom	kg	10	18,000	180,000
	Hành lá	kg	1	25,000	25,000
	Thịt đùi	kg	10	50,000	500,000
	Thịt ba rọi	kg	7.9	55,000	434,500
	Gà ta	kg	5	60,000	300,000
TỔNG CỘNG					1,699,500
16/12/23	Chuối	kg			200,000
	Chả cá basa hấp	kg	15	32,000	480,000
TỔNG CỘNG					680,000
19/12/23	Chuối	kg			200,000
TỔNG CỘNG					200,000
20/12/23	Đùi gà tỏi	kg	40	53,000	2,120,000
	Phí VS T12	tháng	1	272,000	272,000
TỔNG CỘNG					2,392,000
21/12/23	Bún tươi	kg	55	11,000	605,000
	Chuối	kg			200,000
	Vé giữ xe	cuốn	20	4,500	90,000
	Tiền nước T12	tháng	1	889,871	889,871
TỔNG CỘNG					1,784,871
22/12/23	Chả cá basa hấp	kg	25	32,000	800,000
TỔNG CỘNG					800,000

Ngày	DIỄN GIAI	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
23/12/23	Chuối	kg			200,000
	Hành lá	kg	1	30,000	30,000
TỔNG CỘNG					230,000
25/12/23	Chả cá basa tươi	kg	10	32,000	320,000
	Chả cá basa hấp	kg	10	32,000	320,000
TỔNG CỘNG					640,000
26/12/23	Thịt xay	kg	8	75,000	600,000
	Ngò rí	kg	1	10,000	10,000
	Chuối	kg			200,000
TỔNG CỘNG					810,000
27/12/23	Gas 45kg	binh	3		4,195,000
	Cá basa cắt khúc	kg	45	42,000	1,890,000
TỔNG CỘNG					6,085,000
28/12/23	Hành lá	kg			20,000
	Ớt	kg	1	65,000	65,000
	Khăn giấy	cây	3	90,000	270,000
	Bao 30	kg	2	30,000	60,000
28/12/23	Chuối	kg			200,000
TỔNG CỘNG					615,000
30/12/23	Chuối	kg			200,000
	Chi lương tháng 12/2023 Lê Tuấn Tú	tháng	1	9,000,000	9,000,000
	Chi lương kế toán T12/2023 Loannguyen	tháng	1	4,000,000	4,000,000
	Chi lương phụ bếp Đỗ Hoàng Oanh T12/23	tháng	1	1,500,000	1,500,000
	Chi lương Quảng T Khả Khâm	công nhật	1	120,000	120,000
	Chi lương Quý Đôn	công nhật	2	120,000	240,000
	Chi lương Nguyễn Thanh Tùng	công nhật	8	120,000	960,000
	Chi lương Trình Minh Long	công nhật	11	120,000	1,320,000
	Chi lương Trương Thị Thu Thương	công nhật	11	120,000	1,320,000
TỔNG CỘNG					18,660,000
TỔNG CỘNG CHI PHÍ THÁNG 12					44,059,749